

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NÔNG SẢN TRANG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT NÔNG SẢN TRANG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRANG ANH AGRICULTURAL PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107611467

3. Ngày thành lập: 26/10/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 1, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987525038

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây ăn quả	0121
2.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
3.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
4.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
5.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
7.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
8.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
9.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
10.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
11.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác Chi tiết: thu nhặt cánh kiến, nhựa cây thừng, nhựa cây thơm, thu nhặt hoa quả, rau hoang dại như trám, quả mọng, quả hạch, quả dầu, nấm rừng, rau rừng, quả rừng tự nhiên, thu nhặt các sản phẩm khác từ rừng như: nhặt xác động vật	0230
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Khai thác gỗ	0221
14.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
15.	Khai thác thủy sản nội địa	0312

16.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
17.	Bán buôn thực phẩm	4632
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
19.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
20.	Chăn nuôi gia cầm	0146
21.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
26.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
27.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
28.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
29.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
30.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
31.	Phá dỡ	4311
32.	Trồng lúa	0111
33.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
40.	Xây dựng nhà các loại	4100
41.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
45.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
46.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030(Chính)
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
48.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
49.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
50.	Chăn nuôi lợn	0145
51.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
52.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
53.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe	2930
54.	Trồng cây lâu năm khác	0129
55.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha	4661
56.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
57.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
58.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
59.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê thiết bị điện cho gia đình	7729
60.	Bán buôn gạo	4631
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
63.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐỖ THỊ THU TRANG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 27/01/1985 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001185008509

Ngày cấp: 30/11/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 1, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/01/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001185008509

Ngày cấp: 30/11/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 1, thôn Lưu Xá, Xã Đức Giang, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội